

## **KẾ HOẠCH**

### **Phát triển thương mại điện tử tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2025**

Thực hiện Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 15/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2021-2025; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 15/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2021-2025 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người tiêu dùng nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử cho cộng đồng.

2. Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể về phát triển thương mại điện tử phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương nhằm khẳng định vai trò quan trọng của phát triển thương mại điện tử trong sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần đa dạng hình thức kinh doanh, phát triển thị trường mua sắm trực tuyến, tạo thói quen tiêu dùng, mua sắm hiện đại theo xu thế phát triển của thế giới, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm hàng hoá, nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập quốc tế, cách mạng công nghiệp 4.0 và đại dịch Covid-19 nhiều diễn biến phức tạp.

#### **II. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

Triển khai các giải pháp, hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy việc ứng dụng rộng rãi thương mại điện tử (TMĐT) trong doanh nghiệp và cộng đồng trên địa bàn tỉnh; thu hẹp khoảng cách giữa thành thị và khu vực nông thôn, miền núi về mức độ phát triển thương mại điện tử, góp phần hiện đại hóa hệ thống phân phối. Nâng cao hiệu quả trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước. Nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp và năng lực cạnh tranh của tỉnh. Đẩy mạnh giao dịch thương mại điện tử xuyên biên giới, mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa của tỉnh trong và ngoài nước thông qua các ứng dụng thương mại

điện tử. Phát triển TMĐT gắn với Đề án xây dựng đô thị thông minh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020-2025, định hướng đến 2030, thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa, phù hợp với tiến trình hội nhập quốc tế.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **2.1. Về quy mô thị trường thương mại điện tử**

- 60% hộ gia đình trở lên tham gia mua sắm trực tuyến thông qua các website, sàn giao dịch thương mại điện tử, mạng xã hội, các ứng dụng (app) thương mại điện tử bán hàng...;

- Doanh số thương mại điện tử B2C (tính cho cả hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trực tuyến) tăng trên 25%/năm, đạt từ 10% trở lên so với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ của tỉnh;

### **2.2. Về hạ tầng các dịch vụ phụ trợ cho thương mại điện tử**

- Thanh toán không dùng tiền mặt trong thương mại điện tử đạt trên 50%, trong đó thanh toán thực hiện qua các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán chiếm 80%;

- Chi phí trung bình cho chuyên phát và hoàn tất đơn hàng chặng cuối chiếm dưới 10% giá thành sản phẩm trong thương mại điện tử;

- Hơn 70% các giao dịch mua hàng trên website/ứng dụng thương mại điện tử có hóa đơn điện tử.

### **2.3. Về tương quan phát triển thương mại điện tử giữa các địa phương**

- Các địa phương ngoài thành phố Vinh chiếm 30% giá trị giao dịch thương mại điện tử B2C của cả tỉnh;

- Trên 90% số xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh có thương nhân thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ trực tuyến.

### **2.4. Về ứng dụng thương mại điện tử trong các đơn vị, doanh nghiệp**

- 80% các sản phẩm đặc trưng, tiêu biểu của Nghệ An tham gia các sàn giao dịch TMĐT trong và ngoài nước.

- Hơn 80% website thương mại điện tử có tích hợp chức năng đặt hàng trực tuyến;

- 55% doanh nghiệp vừa và nhỏ có tiến hành hoạt động kinh doanh trên các sàn giao dịch thương mại điện tử, bao gồm mạng xã hội có chức năng sàn giao dịch thương mại điện tử;

- Trên 50% doanh nghiệp tham gia hoạt động thương mại điện tử trên các ứng dụng di động;

- 100% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông và truyền thông triển khai hợp đồng điện tử với người tiêu dùng.

### **2.5. Về phát triển nguồn nhân lực cho thương mại điện tử**

- Phân đầu có ít nhất từ 01 đến 02 cơ sở giáo dục triển khai đào tạo về Thương mại điện tử;

- Trên 3.000 lượt doanh nghiệp, HTX, làng nghề, hộ kinh doanh, cán bộ quản lý nhà nước, sinh viên, thanh niên khởi nghiệp được tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về thực thi pháp luật và kỹ năng ứng dụng TMĐT.

### III. CÁC NHIỆM VỤ - GIẢI PHÁP

**1. Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển thương mại điện tử tỉnh trong bối cảnh CMCN 4.0**

a) Xây dựng cơ chế, hoàn thiện, kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về TMĐT.

b) Ban hành và triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án theo hướng tạo điều kiện, khuyến khích, hỗ trợ các hoạt động ứng dụng thương mại điện tử và các mô hình kinh doanh mới trên nền tảng công nghệ số.

c) Triển khai đăng ký kinh doanh cho lĩnh vực thương mại điện tử, tổ chức thực thi các quy định về tiêu chuẩn trong hoạt động thương mại điện tử.

d) Tham gia phối hợp cùng với các bộ, ngành rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về phát triển hoạt động trong thương mại điện tử.

**2. Nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động thương mại điện tử, đấu tranh chống các hành vi gian lận thương mại, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và cạnh tranh không lành mạnh trong thương mại điện tử**

a) Cập nhật, hoàn thiện các quy trình về thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

b) Nâng cao năng lực cho đội ngũ thực thi pháp luật về thương mại điện tử thông qua việc thường xuyên tổ chức bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng thương mại điện tử, trang bị các phương tiện hiện đại để hỗ trợ việc theo dõi, giám sát, giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm các hoạt động thương mại điện tử trên môi trường trực tuyến.

c) Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành và hình thành lực lượng phản ứng nhanh để kịp thời xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng giả, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ và cạnh tranh không lành mạnh trong thương mại điện tử.

d) Tham gia các hoạt động đối thoại thường niên giữa cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt và tháo gỡ những vấn đề liên quan trong lĩnh vực thương mại điện tử.

e) Tăng cường năng lực thống kê, khảo sát; chống thất thu thuế về thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

g) Đẩy mạnh cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các thủ tục hành chính công.

### **3. Xây dựng thị trường và nâng cao lòng tin người tiêu dùng trong thương mại điện tử**

a) Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cộng đồng về thương mại điện tử thông qua các hoạt động truyền thông trên báo giấy, báo điện tử, truyền thanh, truyền hình, cầm nang thương mại điện tử, các tờ rơi quảng bá về thương mại điện tử và các hình thức khác.

b) Tuyên truyền, đào tạo kỹ năng thương mại điện tử cho cán bộ quản lý nhà nước, người dân, doanh nghiệp... qua các lớp đào tạo, tập huấn ngắn hạn, dài hạn nhằm nâng cao trình độ tham gia và khai thác, ứng dụng thương mại điện tử trong sản xuất kinh doanh, tăng cường khả năng nhận biết và ứng phó với những hành vi tiêu cực trong thương mại điện tử.

c) Xây dựng, ban hành các chương trình, đề án nhằm tăng tỷ trọng hàng trong tỉnh, sản phẩm đặc trưng, đặc sản, tiêu biểu, sản phẩm OCOP của địa phương trên môi trường trực tuyến.

### **4. Phát triển hạ tầng và dịch vụ hỗ trợ cho thương mại điện tử**

a) Phát triển các hạ tầng, giải pháp hỗ trợ giao dịch điện tử tích hợp thanh toán trong thương mại và dịch vụ công; phát triển các tiện ích thanh toán trên nền tảng di động, ví điện tử, mã QR, ...; đảm bảo an ninh, an toàn thanh toán để góp phần thúc đẩy thanh toán điện tử trong giao dịch thương mại điện tử.

b) Duy trì, nâng cấp, phát triển sàn giao dịch TMĐT Nghệ An (37nghean.com) đảm bảo phục vụ tốt cho nhu cầu của các doanh nghiệp, HTX, làng nghề... đặc biệt trong quảng bá, chào bán các sản phẩm đặc trưng, chủ lực, OCOP của tỉnh.

c) Cải thiện hạ tầng dịch vụ chuyên phát và logistics, ứng dụng các công nghệ mới trong hoạt động logistics; khuyến khích thí điểm và triển khai ứng dụng các phương tiện giao thông mới hỗ trợ việc vận chuyển, giao nhận hàng hóa trong thương mại điện tử.

### **5. Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử hỗ trợ các ngành hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh, mở rộng tiêu thụ hàng hóa nội địa và thúc đẩy phát triển thương mại điện tử tại địa phương**

a) Xây dựng và hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ số (công nghệ mã vạch, mã QR, chip NFC, công nghệ blockchain...) để truy xuất

nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm, xây dựng thương hiệu trực tuyến và tiếp thị sản phẩm trên môi trường điện tử.

b) Xây dựng, cung cấp các gói giải pháp toàn diện hỗ trợ bán hàng trực tuyến và triển khai các đề án hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ trong các ngành hàng tiêu biểu tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước.

c) Hỗ trợ xây dựng website thương mại điện tử bán hàng, bộ thương hiệu trực tuyến cho doanh nghiệp

d) Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia Sàn giao dịch thương mại điện tử Nghệ An (<http://37nghean.com>) và các sàn thương mại điện tử uy tín trong và ngoài nước nhằm quảng bá thương hiệu và sản phẩm của doanh nghiệp.

### **6. Phát triển và ứng dụng các công nghệ mới trong thương mại điện tử, hỗ trợ quá trình chuyển đổi số của doanh nghiệp**

a) Hướng dẫn, triển khai chương trình hỗ trợ chuyển đổi số trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ, ứng dụng các công nghệ số nhằm cải tiến mô hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; nghiên cứu, lựa chọn ngành, lĩnh vực ưu tiên để phát triển các ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất và kinh doanh. Tuyên truyền, quảng bá, nâng cao nhận thức, hỗ trợ đào tạo về chuyển đổi số, trong đó chú trọng các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh.

b) Nghiên cứu phát triển các sản phẩm, giải pháp công nghệ số và hỗ trợ doanh nghiệp triển khai ứng dụng trong từng công đoạn của chu trình kinh doanh; phát triển các dịch vụ tích hợp dựa trên công nghệ tiên tiến.

c) Triển khai thí điểm và từng bước nhân rộng mô hình doanh nghiệp số đối với từng ngành, lĩnh vực phù hợp với điều kiện của từng địa phương.

### **7. Phát triển nguồn nhân lực cho thương mại điện tử**

a) Xây dựng Chương trình hỗ trợ đào tạo, tập huấn kiến thức, kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử cho các doanh nghiệp, HTX, làng nghề, hộ SX-KD, sinh viên các trường Đại học, cao đẳng trên địa bàn.

b) Xây dựng chương trình định hướng, đào tạo, hướng nghiệp TMĐT cho đối tượng học sinh cuối cấp 3.

c) Xây dựng giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI, Bigdata, số hoá giáo trình... vào việc tập huấn và giảng dạy thương mại điện tử

### **8. Tham gia thực hiện Chương trình phát triển TMĐT Quốc gia**

Hàng năm căn cứ các nội dung hoạt động của chương trình và nhu cầu thực tế về ứng dụng TMĐT, chuyển đổi số của doanh nghiệp địa phương, xây dựng các Đề án TMĐT quốc gia trình Bộ Công Thương phê duyệt và cân đối, bố trí nguồn kinh phí đối ứng để triển khai thực hiện.

#### IV. KINH PHÍ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

**1. Dự kiến tổng kinh phí thực hiện là: 15.800.000.000đ** (Bằng chữ: Mười lăm tỷ tám trăm triệu đồng). (Chi tiết theo biểu Phụ lục đính kèm)

Trong đó:

- Ngân sách địa phương: 5.810.000.000 đồng (Năm tỷ tám trăm mười triệu đồng).

- Nguồn khác: (Ngân sách Trung ương hỗ trợ từ Chương trình phát triển TMĐT quốc gia giai đoạn 2021-2025 của Bộ Công Thương; vốn đối ứng của doanh nghiệp...): 9.990.000.000 đồng (Chín tỷ chín trăm chín mươi triệu đồng).

**2. Nguồn kinh phí:** Ngân sách tỉnh hỗ trợ trên cơ sở cân đối của ngân sách địa phương và phân cấp quản lý hiện hành; Ngân sách Trung ương hỗ trợ từ Chương trình phát triển TMĐT quốc gia giai đoạn 2021-2025; vốn đối ứng của doanh nghiệp và huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

**3. Thời gian thực hiện:** Giai đoạn 2021-2025.

#### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

##### 1. Sở Công Thương:

- Là cơ quan thường trực, làm đầu mối chủ trì, theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành, thị và các doanh nghiệp, HTX, làng nghề, hộ sản xuất kinh doanh... tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả.

- Huy động các nguồn hỗ trợ từ các chương trình, đề án của Trung ương, các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước, các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện.

- Tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân có liên quan khi gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện để kiến nghị UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và theo hướng dẫn của Trung ương.

- Định kỳ hằng năm và đột xuất theo yêu cầu tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Công Thương và UBND tỉnh theo quy định

##### 2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tổng hợp cân đối, lồng ghép các nguồn lực, các nội dung Kế hoạch phát triển TMĐT hằng năm trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

##### 3. Sở Tài chính:

Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

#### **4. Cục Quản lý thị trường tỉnh:**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan kiểm tra, kiểm soát thị trường thương mại điện tử; đấu tranh chống các hành vi gian lận thương mại, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, cạnh tranh không lành mạnh và các hành vi vi phạm khác trong hoạt động TMĐT.

- Hằng quý báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý trong hoạt động TMĐT với Sở Công Thương, UBND tỉnh Nghệ An và Bộ Công Thương theo quy định.

#### **5. Cục Thuế tỉnh:**

- Thực hiện tuyên truyền phổ biến về các nghĩa vụ thuế phát sinh, trách nhiệm kê khai, nộp thuế đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh TMĐT.

- Hướng dẫn, hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp sử dụng các giao dịch điện tử trong kê khai, nộp thuế, sử dụng hoá đơn điện tử.

- Triển khai thực hiện các đề án hiện đại hoá công tác quản lý thuế: nộp thuế qua các Ngân hàng thương mại, hiện đại hoá công tác thu nộp ngân sách nhà nước.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp, cá nhân, nhóm cá nhân có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan tăng cường công tác quản lý thu thuế đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh thương mại điện tử.

#### **6. Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Lồng ghép Kế hoạch phát triển TMĐT giai đoạn 2021-2025 với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin và truyền thông của tỉnh... đặc biệt là Đề án thí điểm xây dựng đô thị thông minh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025, định hướng 2030; tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp để tiếp tục triển khai hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đến người dân và doanh nghiệp góp phần thực hiện tốt và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ theo quy định của nhà nước, đáp ứng yêu cầu của TMĐT;

- Phối hợp với Sở Công Thương trong việc phổ biến, tuyên truyền về TMĐT, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và

TMĐT, đào tạo các kỹ năng và tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin, thương mại điện tử,

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Công an tỉnh và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phục vụ TMĐT thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các giao dịch điện tử.

#### **7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Phối hợp với các sở ngành liên quan ứng dụng thương mại điện tử trong quảng bá, xây dựng, phát triển thương hiệu và tiêu thụ cho hàng nông sản thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Đưa các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử.

**8. Sở Khoa học và Công nghệ:** Triển khai các chính sách khuyến khích hoạt động nghiên cứu, chuyển giao công nghệ trong thương mại điện tử; triển khai giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo bằng mô hình kinh doanh thương mại điện tử mới.

**9. Công an tỉnh:** Tăng cường công tác phòng ngừa và phát hiện, xử lý kịp thời hành vi vi phạm pháp luật thương mại điện tử, thanh toán điện tử, giao dịch điện tử và các hành vi vi phạm khác trên môi trường mạng theo quy định của pháp luật. Phối hợp các cơ quan quản lý nhà nước tổ chức kiểm tra liên ngành đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

**10. Ngân hàng Nhà nước, Chi nhánh Nghệ An:** Chỉ đạo các ngân hàng thương mại và các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán hiện đại hóa cơ sở hạ tầng, cung cấp các dịch vụ trên nền tảng di động, hoàn thiện hệ thống thanh toán điện tử phục vụ nhu cầu giao dịch điện tử của các tổ chức, cá nhân. Xây dựng, phát triển hạ tầng thanh toán bán lẻ và các dịch vụ thanh toán điện tử phục vụ cho giao dịch thương mại điện tử; thiết lập cơ chế quản lý, giám sát các giao dịch thanh toán nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động cung cấp dịch vụ xuyên biên giới trong thương mại điện tử.

**11. Liên minh Hợp tác xã tỉnh:** Phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan hỗ trợ đưa sản phẩm của các Hợp tác xã tham gia các sàn giao dịch TMĐT.

#### **12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã**

- Căn cứ nội dung Kế hoạch phát triển TMĐT đã được phê duyệt, cân đối nguồn lực, phối hợp với Sở Công Thương cùng các Sở ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này;



- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cộng đồng về thương mại điện tử; khuyến khích tạo điều kiện doanh nghiệp, đơn vị, cá nhân ứng dụng, phát triển thương mại điện tử; quan tâm đến công tác bố trí cán bộ để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thương mại điện tử tại địa phương.

- Hằng năm, phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan tiến hành điều tra, khảo sát và công bố kết quả đánh giá mức độ ứng dụng TMĐT trong cộng đồng doanh nghiệp, góp phần nâng cao chỉ số xếp hạng TMĐT (EBI index) của tỉnh.

### 13. Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan:

Tích cực hưởng ứng tham gia các chương trình, đề án của các cơ quan Nhà nước trong hoạt động phát triển thương mại điện tử; chủ động triển khai ứng dụng thương mại điện tử trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị.

Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp Kế hoạch này, hàng năm các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch, kinh phí thực hiện của ngành, đơn vị địa phương mình để triển khai thực hiện. Định kỳ hằng năm (trước 15 tháng 12) báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương, để tổng hợp báo UBND tỉnh và Bộ Công Thương. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Công Thương tổng hợp, đề xuất) xem xét quyết định./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Công Thương, *NS*
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Cục TMĐT&KTS, Bộ Công Thương;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Hiệp hội DN, các hội DN, doanh nhân;
- Lưu: VT, KT (Q). *NS*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Lê Hồng Vinh*  
Lê Hồng Vinh

**Phụ lục:**  
**CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH NGHỆ AN GIAI ĐOẠN 2021-2025**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 400 /KH-UBND, ngày 21 /7/2021 của UBND tỉnh Nghệ An)*

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)			Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Mục tiêu
			Tổng	NS Tỉnh	Nguồn khác			
<b>A</b>	<b>TRIỂN KHAI PHÁP LUẬT, NÂNG CAO THỰC HIỆN CÁC CƠ CHẾ, CHỈNH SÁCH NHẪM ĐÁP ỨNG NHU CẦU PHÁT TRIỂN TMDT TỈNH NGHỆ AN TRONG BỐI CẢNH CMCN 4.0</b>	2021-2025	570	230	340			
1	Tổ chức các Hội nghị đào tạo, tập huấn phổ biến các quy định của pháp luật về TMDT cho các doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh (6 lớp x 60tr/lớp)	Hằng năm	360	120	240	Sở Công Thương	Cục TMDT và Kinh tế số - Bộ Công Thương; Các Hội, Hiệp hội DN, doanh nhân và các đơn vị liên quan...	Để các doanh nghiệp, thương nhân ứng dụng thương mại điện tử đúng pháp luật và cạnh tranh lành mạnh
2	Phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về TMDT đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh bằng văn bản và các hoạt động truyền thông trên báo giấy, báo điện tử, truyền thanh, truyền hình, mạng xã hội và các hình thức khác	2022-2023	150	50	100	Sở Công Thương	Đài phát thanh và Truyền hình Nghệ An, Báo Nghệ An, Báo Công Thương, các đơn vị truyền thông trong và ngoài tỉnh...	
3	Triển khai đăng ký kinh doanh cho lĩnh vực TMDT, tổ chức thực thi các quy định về tiêu chuẩn trong hoạt động TMDT		60	60	0	Sở Kế hoạch Đầu tư	Sở Công Thương và các đơn vị, doanh nghiệp liên quan	
<b>B</b>	<b>NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TMDT</b>	2022-2025	2400	1100	1300			
1	Tổ chức đào tạo, tập huấn cho lực lượng cán bộ quản lý nhà nước các cấp về hoạt động thương mại điện tử (đặc biệt là lãnh đạo, chuyên viên phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, phòng Nông nghiệp, tài chính... UBND cấp huyện)	2022-2023	200	100	100	Sở Công Thương	Cục TMDT và Kinh tế số - Bộ Công Thương; Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, TP, thị xã và các đơn vị liên quan...	Để các cán bộ quản lý nhà nước cũng như cán bộ thực thi pháp luật có kỹ năng tốt trong thực hiện công vụ cũng như xử lý vi phạm trong lĩnh vực TMDT
2	Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ xử lý cho đội ngũ cán bộ thanh tra, quản lý thị trường, công an,... về đấu tranh chống các hành vi gian lận thương mại, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và cạnh tranh không lành mạnh trong TMDT (4 lớp x 50tr/lớp)	2022-2025	200	80	120	Sở Công Thương	Cục TMDT và Kinh tế số - Bộ Công Thương; Cục QLTT, Công An tỉnh, Thanh tra tỉnh, Cục thuế, phòng Kinh tế hạ tầng các huyện...	

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)			Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Mục tiêu
			Tổng	NS Tỉnh	Nguồn khác			
3	Trang bị các phương tiện kỹ thuật hỗ trợ quản trị, phát triển, theo dõi, giám sát, giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm các hoạt động thương mại điện tử trên môi trường trực tuyến;	2023	500	150	350	Sở Công Thương		Hỗ trợ cán bộ quản lý nhà nước cũng như cán bộ thực thi pháp luật thực hiện công vụ cũng như xử lý vi phạm trong lĩnh vực TMDT
4	Xuất bản tài liệu hướng dẫn, sổ tay, file kẹp về kiến thức TMDT, học hỏi mô hình, kinh nghiệm phát triển và quản lý nhà nước TMDT của các quốc gia phát triển	2023	350	150	200	Sở Công Thương	Cục TMDT và Kinh tế số - Bộ Công Thương, các đơn vị liên quan...	Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Nghệ An
5	Tổ chức, cử lãnh đạo, cán bộ tham gia các cuộc hội thảo, tập huấn, đào tạo chuyên sâu, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước về công tác quản lý và phát triển thương mại điện tử	2024-2025	500	200	300	Sở Công Thương	Đại diện lãnh đạo UBND tỉnh Nghệ An, Bộ Công Thương và các đơn vị, DN liên quan	
9	Tổ chức các hoạt động thống kê, khảo sát về thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Nghệ An	Hằng năm	350	120	230	Sở Công Thương, Hiệp hội TMDT Việt Nam và các cơ quan đơn vị liên quan		Có cơ sở xây dựng kế hoạch và chính sách phát triển TMDT địa phương
10	Hỗ trợ kinh phí khai thác, cấp nhật thông tin, bài viết, nhận bút trên các công thông tin xuất nhập khẩu, báo, tạp chí trong và ngoài nước... khi đăng tải, quảng bá các sản phẩm đặc trưng, ocop, sản phẩm chủ lực Nghệ An	2022-2025	300	300	0	Sở Công Thương	Các báo, tạp chí trong và ngoài nước	
<b>C</b>	<b>PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC TMDT</b>	<b>2021-2025</b>	<b>1.320</b>	<b>590</b>	<b>730</b>			
1	Tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn cho lãnh đạo, cán bộ doanh nghiệp, HTX, làng nghề... về kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử theo các chủ đề phù hợp với địa phương và lĩnh vực kinh doanh (8 lớp x 60tr/lớp)	Hằng năm	480	200	280	Sở Công Thương	Cục TMDT và Kinh tế số, Các doanh nghiệp, HTX, làng nghề... trên địa bàn tỉnh	Đáp ứng nhu cầu thực tiễn của từng loại hình doanh nghiệp trong việc ứng dụng TMDT
2	Tổ chức đào tạo, tập huấn và cấp chứng chỉ TMDT cho sinh viên khối kinh tế, CNTT, du lịch,... của các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh Nghệ An (6 lớp x 90tr/lớp)	Hằng năm	540	240	300	Sở Công Thương	Cục TMDT và Kinh tế số, Các trường ĐH, CE trên địa bàn	Chuẩn bị nguồn nhân lực có kỹ năng về TMDT và hiểu biết pháp luật về TMDT cung cấp cho doanh nghiệp

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)			Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Mục tiêu
			Tổng	NS Tỉnh	Nguồn khác			
3	Tổ chức xây dựng, triển khai chương trình định hướng, đào tạo, hướng nghiệp TMDT cho đối tượng sinh viên cuối cấp 3 (6 chương trình x 50tr/c.trình)	2023-2025	300	150	150	Sở Công Thương	Các trường cấp 3 trên địa bàn	Chuẩn bị nguồn nhân lực có kỹ năng về TMDT và hiểu biết pháp luật về TMDT cung cấp cho doanh nghiệp
<b>D</b>	<b>PHÁT TRIỂN CƠ SỞ HẠ TẦNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ</b>	2021-2025	3.700	1.750	1.950			
1	Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh triển khai hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt (máy POS, ví điện tử, thanh toán qua mã QR code...)	2022-2025	700	210	490	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ, các DN trên địa bàn và các cơ quan đơn vị liên quan	Thúc đẩy doanh nghiệp và người tiêu dùng ứng dụng TMDT trong hoạt động kinh doanh và thanh toán trực tuyến, hạn chế dùng tiền mặt
2	Hỗ trợ DN thiết lập website, sàn giao dịch TMDT, app... kết nối tới các ngân hàng, ví điện tử và chấp thanh toán trực tuyến	2021-2024	400	120	280	Sở Công Thương	Cục TMDT và Kinh tế số và các cơ quan đơn vị liên quan	
3	Hỗ trợ phát triển mạng lưới dịch vụ chuyển phát và logistics, ứng dụng các công nghệ mới trong hoạt động logistics. Kết nối các DN, HTX, làng nghề với các đơn vị vận chuyển, giao nhận hàng hoá trong TMDT	2024-2025	200	60	140	Sở Công Thương	Sở Giao thông vận tải, Cục TMDT và Kinh tế số và các đơn vị liên quan	
4	Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng chữ ký số và hoá đơn điện tử trong giao dịch	2023-2025	200	60	140	Sở Công Thương	Sở Thông tin và truyền thông, các DN, và các cơ quan đơn vị liên quan	
5	Hỗ trợ kinh phí thuê tên miền và máy chủ (server/hosting) hỗ trợ doanh nghiệp	2022-2025	200	100	100	Sở Công Thương	Các đơn vị, doanh nghiệp...	
6	Duy trì, nâng cấp, phát triển sàn giao dịch TMDT Nghệ An phục vụ tốt nhu cầu của DN, HTX, làng nghề... Đặc biệt trong quảng bá, chào bán các sản phẩm đặc trưng, chủ lực, OCOP của tỉnh	2021 và 2024	2000	1200	800	Sở Công Thương	Cục TMDT và Kinh tế số, Các đơn vị, DN trên địa bàn	
<b>E</b>	<b>PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG CÁC CÔNG NGHỆ MỚI TRONG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ, HỖ TRỢ QUÁ TRÌNH CHUYÊN ĐỔI SỐ CỦA DOANH NGHIỆP</b>	2022-2025	3800	880	2920			

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)			Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Mục tiêu
			Tổng	NS Tỉnh	Nguồn khác			
1	Hướng dẫn, tư vấn, triển khai chương trình hỗ trợ chuyển đổi số trong các DN vừa và nhỏ trên địa bàn.	2022-2025	1000	200	800	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và truyền thông, và các tổ chức, đơn vị liên quan	Thúc đẩy chuyển đổi số, thu hút doanh nghiệp và người tiêu dùng ứng dụng TMDT, thúc đẩy phát triển TMDT tỉnh Nghệ An
2	Xây dựng, hỗ trợ DN áp dụng các giải pháp công nghệ số (công nghệ mã vạch, mã QR code, chip NFC, công nghệ Blockchain, bigdata...) để truy xuất nguồn gốc sản phẩm, xây dựng thương hiệu trực tuyến, tiếp thị sản phẩm trên môi trường điện tử	2022-2025	800	120	680	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, Sở TTTT và các cơ quan đơn vị liên quan	
4	Hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX, làng nghề... đặc biệt là doanh nghiệp xuất nhập khẩu tham gia sàn giao dịch TMDT Nghệ An cũng như các sàn giao dịch hàng hóa uy tín trong và ngoài nước (lazada, shopee, alibaba, amazon...)	2023-2025	1.200	360	840	Sở Công Thương	Cục TMDT và Kinh tế số, Hiệp hội TMDT Việt Nam và các cơ quan đơn vị liên quan	Đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm hàng hoá ra thị trường các nước trong khu vực và thế giới
5	Hỗ trợ DN xây dựng các website chuẩn TMDT bán hàng, bộ thương hiệu trực tuyến cho DN (TVC quảng cáo, nhãn hiệu trực tuyến...)	2021-2023	800	200	600	Sở Công Thương	Các đơn vị, doanh nghiệp...	
<b>F</b>	<b>HỢP TÁC TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ VỀ TMDT; THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH TMDT QUỐC GIA</b>	2022-2025	<b>3.300</b>	<b>1.000</b>	<b>2.300</b>			
1	Tham gia các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về TMDT (Hội nghị kết nối cung cầu hàng hoá trực tuyến; Mở gian hàng các sản phẩm đặc trưng, chủ lực, otop, xuất khẩu chủ yếu của Nghệ An trên các sàn uy tín trên thế giới...)	2022-2025	300	100	200	Sở Công Thương	Cục TMDT và Kinh tế số- Bộ Công Thương, Hiệp Hội TMDT Việt Nam và các cơ quan đơn vị liên quan	Thúc đẩy hội nhập, phát triển thị trường quốc tế, tận dụng kinh phí TMDT quốc gia và các nguồn hợp pháp khác hỗ trợ DN tỉnh Nghệ An ứng dụng TMDT
2	Tham gia xây dựng và triển khai các đề án TMDT quốc gia phù hợp với điều kiện, nhu cầu hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp thực tế tại địa phương	2021-2025	3000	900	2100	Sở Công Thương	Bộ Công Thương, Cục TMDT và Kinh tế số...	

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)			Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Mục tiêu
			Tổng	NS Tỉnh	Nguồn khác			
G	<b>XÂY DỰNG THỊ TRƯỜNG VÀ NÂNG CAO LÒNG TIN NGƯỜI TIÊU DÙNG TRONG TMDT</b>	2022-2025	610	160	450			
1	Tổ chức tập huấn cho người tiêu dùng kỹ năng ứng dụng, mua hàng online. Nhận biết và ứng phó với những hành vi lừa đảo chủ yếu trên môi trường internet, đa cấp bất chính núp bóng TMDT (đặc biệt là người dân, đồng bào các huyện miền tây Nghệ An) (5 lớp x 50tr/lớp)	2022-2025	250	100	150	Sở Công Thương	UBND các huyện, thành phố, thị xã	Giúp người dân hiểu rõ và ứng dụng tốt TMDT vào đời sống và sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng cuộc sống, tạo thói quen mua hàng trực tuyến cho người tiêu dùng, phù hợp với xu thế phát triển của thế giới, đồng thời thúc đẩy DN phát triển SX-KD, ứng dụng hiệu quả TMDT. Đồng thời nhận biết và phòng tránh những rủi ro khi giao dịch trên môi trường internet.
2	Hỗ trợ và khuyến khích DN, người dân ứng dụng các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt	2023-2025	360	60	300	Sở Công Thương	Ngân hàng nhà nước chi nhánh Nghệ An, các Ngân hàng thương mại, Các đơn vị, DN trên địa bàn....	
H	<b>TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TMDT GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TMDT GIAI ĐOẠN 2021-2025</b>	2025	100	100	0			Có cơ sở xây dựng kế hoạch phát triển TMDT Nghệ An giai đoạn 2021-2025
1	Tổ chức hội nghị tổng kết	2025	80	80	0	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển TMDT giai đoạn 2021-2025 và triển khai Kế hoạch thực hiện giai đoạn tiếp theo
2	Khen thưởng, chi khác...	2025	20	20	0	Sở Công Thương		Khuyến khích tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động phát triển TMDT
	<b>Tổng cộng</b>		<b>15.800</b>	<b>5.810</b>	<b>9.990</b>			

**Bảng chú:** Mười lăm tỷ, tám trăm triệu đồng.

**Trong đó:**

- Ngân sách tỉnh: Năm tỷ tám trăm mười triệu đồng.
- Nguồn khác: Chín tỷ chín trăm chín mươi triệu đồng.

**(Ghi chú : Nguồn khác bao gồm kinh phí: Chương trình TMDT Quốc gia do Bộ Công Thương phê duyệt và hỗ trợ hằng năm, nguồn đối ứng của doanh nghiệp ...)**